

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STNMT-KS

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2023

V/v ý kiến nhận xét hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản cát làm VLXD thông thường tại vị trí phía Đông mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ-Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh

Kính gửi: Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh

Ngày 18/8/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại vị trí phía Đông mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ-Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh để phục vụ thi công gói thầu số XL1, Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 335/TB-UBND ngày 11/7/2023 về Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại cuộc họp để nghe báo cáo tiến độ lập hồ sơ, thủ tục cấp phép khai thác và chỉ đạo giải quyết các vướng mắc liên quan đến các mỏ khoáng sản làm VLXD thông thường phục vụ thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn; các Công văn của UBND tỉnh: Số 3501/UBND-KTN ngày 25/07/2023 về việc giải quyết hồ sơ, thủ tục đăng ký khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn; số 3046/UBND-KTN ngày 30/6/2023 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Công điện số 573/CĐ-TTg ngày 21/6/2023.

Căn cứ Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập tổ công tác thực hiện việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 25/8/2023, Tổ công tác theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 chủ trì tiến hành kiểm tra thực địa khu vực trên; trên cơ sở kiểm tra thực địa và hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại vị trí phía Đông mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh, các thành viên

trong Tổ công tác theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 đã có ý kiến bằng văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, sau khi tổng hợp ý kiến của các thành viên, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh là nhà thầu phụ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả và Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả thực hiện thi công các hạng mục công việc thuộc Gói thầu XL1 đã được Ban Quản lý dự án 2 chấp nhận nhà thầu phụ tại Công văn số 126/BQLDA2-KHTH-VPĐHDA ngày 27/01/2023 và được nhà thầu chính là Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả ký hợp đồng thi công xây dựng công trình số 3101/2023/HĐTC/DCG-ĐK ngày 31/01/2023 và được uỷ quyền lập hồ sơ đề nghị khai thác các mỏ đất san lấp, mỏ cát làm VLXD thông thường phục vụ thi công xây dựng đoạn từ Km18+876,35 – Km30 thuộc Gói thầu XL1 tại Hợp đồng uỷ quyền số 01/2023/HĐUQ/DCG-ĐK ngày 01/02/2023 (Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả - Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả và Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Dacinco là Liên danh Nhà thầu thi công Gói thầu XL1: Thi công xây dựng đoạn Km0+000 - Km30+000, Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025 được Ban Quản lý Dự án 2 ký Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 08/QN-HN/2022/XL1 ngày 26/12/2022 (theo Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định định thầu số 506/QĐ-QLDA2 ngày 23/12/2022 của Ban Quản lý dự án 2 – Bộ Giao thông vận tải)).

Vị trí phía Đông mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/8/2017; được UBND tỉnh công bố điều chỉnh, bổ sung các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh để chuẩn bị thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi-Hoài Nhơn tại Công văn số 5931/UBND-KTN ngày 21/11/2022; khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để phục vụ thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, đoạn qua địa bàn tỉnh tại Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 và thống nhất chủ trương cho phép Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh được khảo sát, thăm dò, lập hồ sơ khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công xây dựng Gói thầu XL1: Thi công xây dựng đoạn Km0+000 - Km30+000 Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn tại Công văn số 3212/UBND-KTN ngày 11/7/2023. Ngoài ra, mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa nằm trong danh mục Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, là thành phần của Hồ sơ thiết kế kỹ thuật đã được Ban Quản lý Dự án 2 phê duyệt tại các Quyết định: Số 430/QĐ-BQLDA2 ngày 08/11/2022; số 443/QĐ-BQLDA2 ngày 15/11/2022; số 439/QĐ-BQLDA2 ngày 14/11/2022.

2. Về cơ bản Hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại vị trí phía Đông mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh đã thực hiện đúng theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại các Công văn: Số 1411/BTNMT-ĐCKS ngày 18/3/2022, số 1711/BTNMT-KSVN ngày 13/4/2023, số 4766/BTNMT-KSVN ngày 20/6/2023, số 5306/BNMT-KSVN ngày 07/7/2023; hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4079/STNMT-KS ngày 28/7/2023, đảm bảo theo quy định áp dụng cơ chế đặc thù về thủ tục cấp mỏ vật liệu tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội (khoản 2 Điều 5 của Nghị quyết), các Nghị quyết của Chính phủ: Số 60/NQ-CP ngày 16/6/2021, số 133/NQ-CP ngày 19/10/2021, số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022, số 119/NQ-CP ngày 08/9/2022. Tuy nhiên, trong Hồ sơ đăng ký của Công ty còn tồn tại một số nội dung cần xem xét, chỉnh sửa, bổ sung thống nhất và chính xác theo quy định.

a) Phương án khai thác: Thống nhất với phương án đã lập; ngoài ra, cần chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung như sau:

Diện tích khai thác: 4,21 ha, phù hợp với Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/8/2023; Tổng trữ lượng: 134.781 m³, gồm: cát làm vật liệu xây dựng thông thường 104.725 m³, cuội, sỏi 30.056 m³ (về khối lượng cuội, sỏi đề nghị đơn vị có phương án khai thác và phân loại để đưa ra bãi tập kết và đơn vị chỉ được khai thác, sử dụng cho Dự án và phải thực hiện nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính liên quan theo quy định); hệ số nở ròi: 1,134; công suất khai thác trung bình hằng năm 67.391m³/năm.

Mức sâu khai thác: Mức sâu khai thác theo Hồ sơ đăng ký khối lượng khai thác của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh đến cao trình -0,4 m là cơ bản phù hợp với quy hoạch chỉnh trị sông Trà Khúc (đoạn từ mặt cắt TK43 đến mặt cắt TK44), cao trình đáy quy hoạch chỉnh trị từ -0,32 m đến -0,55 m đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 30/11/2022.

Mở vỉa và trình tự khai thác: Mở vỉa bằng hào ngoài kết hợp với hào trong đã nêu trong phương án phù hợp với đặc điểm khu vực và đặc điểm địa hình khu vực mỏ.

Hệ thống khai thác, công nghệ khai thác: Hệ thống khai thác dọc một bờ công tác, khấu theo lớp bằng, vận tải trực tiếp bằng ô tô; các thông số về chiều cao tầng đã tính toán phù hợp với địa hình, đặc điểm địa chất mỏ; công nghệ khai thác đơn giản, sử dụng máy đào và vận chuyển bằng ô tô là phù hợp.

Các hạng mục xây dựng ngoài mỏ: Đề nghị chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, chấp thuận trước khi đưa mỏ vào hoạt động khai thác theo quy định.

Về khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực: Có khả năng kết nối thuận lợi với các tuyến đường trong khu vực để vận chuyển sản phẩm.

Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế về đảm bảo an toàn khai thác, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ:

- Công tác an toàn trong khai thác: Đã đưa ra một số giải pháp để đảm bảo an toàn trong khai thác trong phương án. Trong quá trình triển khai thực hiện chủ đầu tư phối hợp với các đơn vị liên quan lập biện pháp thi công khai thác hợp lý, phù hợp với điều kiện địa hình, địa chất mỏ ở từng khu vực nhằm đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và các công trình lân cận.

Sự phù hợp của phương án công nghệ, dây chuyền đồng bộ thiết bị khai thác được lựa chọn:

- Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh chọn phương pháp khai thác lộ thiên là phù hợp với địa hình địa chất khu vực mỏ.

- Chế biến, phân loại: Không chế biến.

b) Các nội dung cam kết bảo vệ môi trường:

Về cơ bản, nội dung cam kết về bảo vệ môi trường trong nội dung Bản đăng ký đã tuân thủ mục III, Phụ lục 01 ban hành kèm theo Văn bản số 1411/BTNMT-ĐCKS ngày 18/3/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường; theo đó, các nội dung đánh giá tác động môi trường và cải tạo, phục hồi môi trường thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; tuy nhiên, còn một số nội dung cần phải chỉnh sửa, bổ sung như sau:

- Thống kê số hộ dân bị ảnh hưởng khi dự án tiến hành khai thác, từ đó đề xuất phương án bồi thường, hỗ trợ cho người dân theo đúng quy định; bổ sung sơ đồ liên gia thông, liên hệ vùng quanh khu vực dự án.

- Mô tả cụ thể tuyến đường giao thông ngoài mỏ; từ đó đề xuất giải pháp giảm thiểu bụi, không để rơi vãi trên tuyến đường vận chuyển (nêu rõ tần suất phun nước giảm bụi và đoạn đường phun nước) và cam kết sửa chữa, cải tạo nâng cấp tuyến đường khi bị hư hỏng.

- Bổ sung đánh giá tác động đến 02 bên bờ dự án trong quá trình thực hiện khai thác, đề xuất giải pháp tránh làm ảnh hưởng sạt lở bờ sông theo quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính Phủ.

- Bổ sung cam kết thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác, vận chuyển; đảm bảo lưu thông dòng chảy, không tạo hồ sâu cục bộ trong quá trình khai thác và kết thúc và thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường khi kết thúc dự án. Chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường mọi thiệt hại về kinh tế, môi trường nếu phát sinh các sự cố môi trường do quá trình hoạt động khai thác của Dự án gây ra.

- Nội dung cam kết bảo vệ môi trường có đánh giá tác động đến lòng, bờ, bãi sông, tuy nhiên, việc đánh giá rất chung chung, nên đề xuất giải pháp khai thác năm kết thúc tại bờ moong M3-M4 (giáp trực tiếp đất sản xuất của người dân) là không khả thi (việc xạt lở do chênh lệch độ cao quá lớn 4,0m – 5,0m sẽ xảy ra rất cao); do đó, đề nghị Chủ dự án có phương án khai thác năm kết thúc tại bờ moong M3-M4 cho đảm bảo an toàn theo quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính Phủ và đánh giá tác động đến lòng, bờ, bãi sông cụ thể theo nội dung Công văn số 4766/BTNMT-KSVN ngày 20/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường.

- Nội dung “Cam kết bảo vệ môi trường” của Chủ đầu tư phải thể hiện rõ ràng và cụ thể từng nội dung.

* Đối với tính toán chi phí cải tạo phục hồi môi trường

- Cập nhật bổ sung các đơn giá áp dụng tính toán số tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo đúng quy định hiện hành; rà soát lại về nội dung, khối lượng cải tạo phục hồi môi trường để tính toán chi phí cải tạo phục hồi môi trường cho chuẩn xác; trình bày rõ giải pháp xử lý khối lượng cuội, sỏi tại khu vực dự án; xác định lại diện tích cần cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác cho chuẩn xác; tính toán lại chi phí san gạt mặt bằng sau khi kết thúc khai thác; chi phí san ủi phá dỡ đường nội bộ mở theo đúng quy định hiện hành; xác định lại chi phí đo vẽ địa hình cho chuẩn xác; bổ sung chi phí dự phòng, phát sinh trong quá trình khai thác và hoạt động của dự án.

- Không tính toán khối lượng gia cố bờ moong phía nam của mỏ (M3-M4) là không đúng quy định (vị trí này giáp trực tiếp với đất sản xuất nông nghiệp của hộ dân, chênh lệch cao độ giữa đáy moong với mặt bằng đất sản xuất: Từ 4,0 m đến 5,0 m), đề nghị tính toán bổ sung vào chi phí Cải tạo phục hồi môi trường.

- Dự án khai thác vận chuyển sử dụng hệ thống giao thông hiện có của khu vực dân cư đông, lưu lượng và tải trọng lớn nên khả năng làm hư hỏng đường là rất lớn, tuy nhiên nội dung này chưa thấy cam kết hay thỏa thuận với chính quyền địa phương, đề nghị Chủ đầu tư thực hiện cam kết, thỏa thuận với chính quyền địa phương về vấn đề hư hỏng, ô nhiễm môi trường, an toàn giao thông để đưa vào tính toán bổ sung vào chi phí Cải tạo phục hồi môi trường.

Trên cơ sở các bổ sung, chỉnh sửa trên, tính toán lại chi phí cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án.

3. Về cơ bản Hồ sơ đăng ký đã nêu được những nội dung cần thiết cho công tác khai thác, cũng như hiệu quả kinh tế của mỏ cát làm VLXD thông thường tại vị trí phía Đông mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; tuy nhiên, còn một số nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi như đã nêu trên yêu cầu chỉnh sửa để đảm bảo cơ sở trình UBND tỉnh xem xét,

xác nhận khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác theo quy định; ngoài ra, Công ty cần rà soát chỉnh sửa, các lỗi từ ngữ, số liệu, kỹ thuật, lỗi nhận định và các giải pháp chưa phù hợp trong Hồ sơ.

Trên đây là một số ý kiến góp ý cho Hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại vị trí phía Đông mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh để phục vụ thi công gói thầu số XL1, Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn.

Đề nghị đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở TN và MT (b/c);
- Lưu: VT, KS, TNN(np277).

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Trung